

ĐIỂM BÀI TẬP LỚN MÔN AUTOCAD

(Nhóm lý thuyết 04 - Tiết 123 Thứ 7)

Nhom	Nhom Trưởng	Đề	V1	V2	V3	V4	V5	Điểm	VF	
								File	File	Bản in
1	Lê Quang Trọng	1	x	x	x	x	x	9.5	x	x
	Lưu Trần Tấn Duy									
	Nguyễn Văn Phi									
2	Ngô Minh Lan	2	x	x	x	x		9.5	x	x
	Đặng Anh Thảo									
	Võ Đình Hải									
3	Trần Hữu Tuấn	3			x		x	6	x	x
	Lê Đình Thuận									
	Trần Thanh Hoàng									
4	Trần Dương Hoan	4			x			7	x	x
	Châu Khánh Đạt									
	Phạm Hoàng Thân									
5	Nguyễn Phúc Hưng	5		x	x	x	x	10	x	x
	Lê Cao Thắng									
	Phạm Văn Bảo									
6	Lê Thành Nghĩa	6	x	x	x	x	x	9.5	x	x
	Võ Thanh Hưng									
	Tổng Ngọc Anh Thư									
7	Nguyễn Mạnh Cường	1	x	x	x			8	x	x
	Vòng Cường									
	Lê Nghiêm									
8	Trần Quang Khải	2						5	x	
	Trần Thanh Tú Em									
	Nguyễn Xuân Hoài									
9	Phạm Quốc thuyên	3			x	x	x	6.5	x	x
	Cao Hoàng Phi									
	Tạ Văn Quyền									
10	Đào Xuân Khôi	4	x	x	x	x	x	8	x	x
	Trịnh Đình Vũ Ngọc									
	TRÌNH Đình Thanh Đức									
11	Lương Hồng Đông	5	x	x			x	4	x	
	Lê Văn Hiếu									
	Nguyễn Hồng Sơn									
12	Võ Thanh Vân	6	x	x	x	x	x	8	x	x
	Nguyễn Thái ỉnh									
	Nguyễn Văn Khánh									
13	Nguyễn Văn Thuần	1						2.5	x	
	Phan Văn Trọng									
	Nguyễn Phú Thịnh									
14	Mai Thạch Dũ	2						0	x	
	Vũ Minh Nhật									
	Nguyễn Đức Nam									

15	Trịnh Quốc Bảo	3								
	Trần Tùng Dương									
	Võ Văn Nguyên									
16	Đặng Ngọc Ân	4				x	x	6.5	x	X
	Ngô Duy Quang									
	Phạm Minh Tài									
DANH SÁCH BÀI TẬP LỚN MÔN AUTOCAD										
(Nhóm lý thuyết 1 - Tiết 456 T7 - Tuần 123456										
Nhom	Nhom trang	De	V1	V2	V3	V4	V5	Điểm	VF	
									File	
1	Vũ Duy Tú	1		x				5	x	ok
	Nguyễn Trung Thiên									
	Nguyễn Anh Huy									
2	Nguyễn Đức Linh	2	x	x	x	x	x	7.5	x	ok
	Đỗ Minh Hiên									
	Nguyễn Hoài Phương									
3	Nguyễn Văn Thiện	3	x		x			6	x	ok
	Huỳnh Thanh Phùng									
	Nguyễn Thành Thuận									
4	Nguyễn Văn Lực	4						3	x	
	Chu Đức Minh									
	Mã Nhật Huy									
5	Phạm Trung Tín	5		x		x	x	7	x	ok
	Võ Đại Phước									
	Ng Hữu Nguyên Chương									
6	Trần Tuấn An	6	x	x	x	x	x	6	x	ok
	Nguyễn Thái Ngọc									
	Nguyễn Bá Huy (bỏ)									
7	Nguyễn Văn Sang	1						0.5	x	
	Trần Quang Chung									
	Nguyễn Văn Hoàng									
8	Bùi Lương Bảo Minh	2	x	x	x	x	x	8.5	x	ok
	Trần Nam Thắng									
	Vũ Gia Vỹ									
9	Lê hữu Nhân	3	x	x	x		x	7	x	ok
	Tổng Minh Tài									
	Nguyễn Văn Tài									
10	Hoàng Văn Hòa	4		x	x	x				
	Nguyễn Phi Hùng									
	Nguyễn Văn Hạnh									
11	Nguyễn Thành Lễ	5	x							
	Nguyễn Nhật Tuyên									
	Phạm Trung Kiên									
12	Hà Chí Thanh	6						7	x	ok
	Ngô Tấn Tài									
	Vũ Văn Phát									

DANH SÁCH BÀI TẬP LỚN MÔN AUTOCAD										
(Nhóm lý thuyết 03 - Tiết 456 Thứ 7 Tuần 789012)										
Nhom	Nhom Trưởng	Đề	V1	V2	V3	V4	V5	VF	VF	
								File	File	IN
1	Phan Văn Hậu	5	x	x	x (V1)	x		8	x	x
	Nguyễn Thanh Minh Hoàng									
	Nguyễn Trần Anh Sơn									
2	Lê Vũ TRường Ngọc	4	x	x	x	x		10	x	x
	TRương Chí Khang									
	Pham Hữu Thường									
3	Đào Trần Phú Quốc	3			x			5	x	
	Lê Anh Tuấn									
	TRần Anh Tuấn									
4	Mai Công Anh	2	x	x	x	x		9.5	x	x
	Lê Tiến Đạt									
	Nguyễn Hoàng Liêm									
5	Nguyễn Triệu Dương	1						0		
	Nguyễn Minh Tâm									
	Trần Tấn Tài									
6	Đặng Minh Hoàng	6						2	x	x
	Cao Văn Hoan									
	Trần Tuấn Hoàng									
7	Bùi Đức Giang	5		x	x	x		8.5	x	x
	Đinh Văn Lợi									
	Đặng Văn Tyl									
8	Võ Hoàng Thiện	4						0		
	Tăng Hồng Phúc									
	Nguyễn Lê Khoa									
9	Lê Minh Phương	3	x	x	x	x		7	x	x
	Trần Đình Đức									
	Trần Minh Trung									
10	Nguyễn Văn Minh	2						2	x	x
	Đoàn Lợi									
	Lê Hồng Phong									
11	Nguyễn Trọng Hiếu	1	x	x	x	x		9	x	x
	Huỳnh Trọng Tài									
	Lâm Hữu Nguyễn Đan									
12	Nguyễn Thái Trường	6	x	x	x			7.5	x	x
	Trần Đức Lâm									
	Đinh Ngọc Thức									
13	Đoỗ Văn Minh	5			x	x		7.5	x	x
	Lương Phan Bá Khỏe									
	Đoàn Văn Thoại									
14	Nguyễn Quốc Trung	4	x	x	x	x		9.5	x	x
	Đặng Ngọc Hiệu									
	Trương Công Hoài Trung									

15	Trần Văn Hiệu	3	x	x	x	x		9.5	x	x
	Lưu Quốc Huy									
	Nguyễn Thái Hòa									
16	Bạch Huy Trí	2	x	x	x	x		9.5	x	x
	Nguyễn Tiến Đạt									
	Huỳnh Đăng Khoa									
17	Trương Quang Thanh	1	x	x	x			8.5	x	x
	Trương Quang Thanh									
	Phạm Thị Nhân									
18	Nguyễn Trung Tuấn	6						4	x	x
	Dương Công Trạch									
19	Nguyễn Như Quỳnh	1			x (V1)			0		
	Nguyễn Ngọc Thiên Quang									

Thiếu 1 báo cáo hàng tuần thì trừ 0,5 điểm

Nhóm trưởng sẽ được cộng 1 điểm so với các thành viên

Thiếu bản in hoặc file hoàn chỉnh chỉ tính 50% số điểm của bài